

## BÁO CÁO

### **Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa 9 tháng đầu năm 2022**

Thực hiện Công văn số 2179/BNN-TCTS ngày 12/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung triển khai thực hiện quyết liệt hơn nữa các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 07/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU, sau khi tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các ngành, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển của tỉnh Thanh Hóa, Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa báo cáo như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH KHAI THÁC THỦY SẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

##### **1. Tổng quan chung**

Tỉnh Thanh Hoá thuộc vùng Bắc Trung Bộ, có diện tích tự nhiên 11.114,71 km<sup>2</sup>, dân số khoảng 3.664.944 người, địa hình chia thành 3 vùng rõ rệt: Miền núi, đồng bằng và ven biển với 04 hệ thống sông chính là sông Mã, sông Hoạt, sông Yên, sông Bạng; có 102 km chiều dài bờ biển, diện tích vùng biển là 17.000 km<sup>2</sup>. Khu vực ven biển có diện tích hơn 1.230,6 km<sup>2</sup>, với 6 huyện, thị xã, thành phố (Nga Sơn, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Sầm Sơn, Quảng Xương và Nghi Sơn), dân số khoảng 1,1 triệu người, chiếm 30% dân số toàn tỉnh, có 7 cửa lạch, trong đó có 5 cửa lạch lớn, gồm: Lạch Sung, Lạch Trường, Lạch Hới, Lạch Ghép và Lạch Bạng, các cửa lạch ăn sâu vào đất liền nên thuận lợi cho việc phát triển các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, hình thành các trung tâm nghề cá kể cả nuôi trồng, khai thác, dịch vụ hậu cần và chế biến thủy sản. Vùng biển Thanh Hóa được đánh giá có nguồn lợi thủy sản phong phú và đa dạng, hiện có khoảng 426 loài thuộc 203 giống nằm trong 101 họ hải sản, chiếm 68,7% tổng số loài bắt gặp ở vùng biển Vịnh Bắc Bộ, các loài hải sản kinh tế tại vùng biển Thanh Hóa chủ yếu là các loài: cá nục, bạc má, cá thu, cá bánh đường, cá mối, cá hổ, cá trích, cá mòi, tôm, ghẹ, nhuyễn thể,... Đặc biệt tại khu vực biển Hòn Mê có các loài quý hiếm có giá trị kinh tế như: bào ngư, ốc đụn, ốc xà cừ, bần mai, trai ngọc môi đen, trai ngọc môi vàng, mực thước, mực nang, cá mú, cá hồng, cá chình, cầu gai, tôm he, hải sâm,...

## **2. Tàu cá, lao động khai thác thủy sản**

Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 15/9/2022 là 6.512 chiếc; trong đó, hoạt động vùng bờ là 4.367 chiếc ( $L_{max} < 12m$ ), vùng lộng là 975 chiếc ( $L_{max}$  từ  $12m < 15m$ ), vùng khơi là 1.170 chiếc ( $L_{max} \geq 15m$ ). Trong số tàu cá vùng khơi có 34 tàu cá nằm bờ không tham gia khai thác. Số tàu cá thực tế tham gia khai thác vùng khơi là: 1.136 chiếc;

Cơ cấu nghề khai thác thủy sản trong tỉnh rất đa dạng, từ các nghề truyền thống khai thác ven bờ đến các nghề khai thác xa bờ, cơ cấu nghề được phân bổ chủ yếu: nghề lưới kéo chiếm 30,8%; nghề lưới vây chiếm 3,46%; nghề lưới rê chiếm 23,74%; nghề câu chiếm 5,62%; nghề chụp chiếm 6,56%; hậu cần, chiếm 2,49%; nghề lồng bẫy và nghề khác chiếm 27,33% tổng số tàu cá.

Số lao động tham gia trực tiếp trên biển là 24.500 lao động, trong đó: Vùng ven bờ: 9.100 lao động; vùng lộng: 5.100 lao động; vùng khơi 10.300 lao động.

## **3. Sản lượng khai thác**

Sản lượng khai thác thủy sản 9 tháng đầu năm ước đạt 99.747 tấn, đạt 72,3% KH, bằng 99,6% CK.

## **4. Cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá**

### *a) Cảng cá:*

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 08 cảng cá, trong đó: Có 03 cảng cá đã được UBND tỉnh công bố cảng cá loại II gồm: Cảng cá Hòa Lộc, Cảng cá Lạch Hới, cảng cá Lạch Bạng; 04 cảng cá do UBND cấp huyện quản lý, gồm: Cảng cá Hoàng Phụ, cảng cá Hoàng Trường, cảng cá Quảng Nham, cảng cá Hải Châu chủ yếu phục vụ cho tàu cá khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng, trong đó cảng cá Hải Châu đã được UBND cấp huyện công bố cảng cá loại III; và Cảng cá Hòn Mê phục vụ quốc phòng.

Công suất các cảng cá thiết kế chỉ đáp ứng 390 - 450 lượt tàu cá có công suất tối đa là 300CV - 400CV/tàu; tiếp nhận cùng lúc được từ 48-75 tàu cá (chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên) vào làm hàng; tổng công suất hàng thủy sản qua cảng từ 80.000 - 120.000 tấn/năm. Trong khi đó, phát triển sản xuất của ngư dân ngày một cao, đã đóng mới, nâng cấp nhiều tàu cá hiện đại, quy mô, công suất lớn dẫn đến các cảng cá đã quá tải.

### *b) Khu neo đậu tránh trú bão:*

Tỉnh Thanh Hóa đã đầu tư 04 Khu neo đậu tránh trú bão được công bố (03 Khu neo đậu cấp tỉnh, 01 Khu neo đậu Lạch Hới là cấp vùng). Các khu neo đậu tránh trú bão, đáp ứng nhu cầu neo đậu tránh trú bão cho 2.084 tàu cá ra vào neo đậu an toàn, đáp ứng được hơn 30% tổng số tàu cá của tỉnh, cụ thể: (1) Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Lạch Trường, huyện Hậu Lộc: Là Khu neo đậu

cấp tỉnh, được đầu tư xây dựng năm 2012, đưa vào sử dụng năm 2016, đáp ứng neo đậu an toàn cho 264 tàu cá có công suất đến 400CV. (2) Khu neo đậu tránh trú bão Lạch Hới, TP Sầm Sơn: Là Khu neo đậu cấp vùng, được đầu tư xây dựng năm 2007, đưa vào sử dụng năm 2010, là nơi neo đậu an toàn cho 700 tàu cá có công suất đến 400CV. (3) Khu neo đậu tránh trú bão Lạch Bạng, TX Nghi Sơn: Là khu neo đậu cấp tỉnh, được đầu tư năm 2009, đưa vào sử dụng năm 2012, là nơi neo đậu an toàn cho 800 tàu cá/400CV. (4) Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá cửa Sông Lý, huyện Quảng Xương: Đang đầu tư xây dựng và hoạt động, sức chứa 320 tàu cá/400CV (dự kiến hoàn thành năm 2022).

## **II. KẾT QUẢ CHỐNG KHAI THÁC IUU CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển, đơn vị liên quan của tỉnh Thanh Hóa tiếp tục triển khai thực hiện Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, thực hiện chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư tại Văn bản số 81-CV/TW ngày 20/3/2020 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống khai thác IUU; Thủ tướng Chính phủ: Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 24/6/2021 về cơ chế phối hợp liên ngành giữa các ban, bộ, ngành và Ủy ban nhân dân 28 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển trong trao đổi, xử lý thông tin nhằm ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình hình tàu cá Việt Nam vi phạm các quy định về chống khai thác IUU ở vùng biển nước ngoài; Thường trực Tỉnh ủy tại các văn bản: Số 1649-CV/TU ngày 13/4/2020 của Thường trực Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống khai thác IUU; Số 465-CV/TU ngày 22/11/2021 về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cấp bách ngăn chặn vi phạm quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định; Chủ tịch UBND tại các văn bản: Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 07/02/2020 về việc tăng cường thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU; Công văn số 5274/UBND-NN ngày 18/04/2022 về việc Tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU);

### **2. Kết quả thực hiện**

#### **2.1. Công tác quản lý tàu cá**

##### **a) Công tác công bố hạn ngạch giấy phép khai thác**

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 35/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 về việc ban hành quy định tiêu chí đặc thù đối với đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa; quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua bán

tàu cá; phân công, phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định 4555/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 về việc Công bố hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng lòng và vùng ven bờ tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3536/QĐ-UBND ngày 22/3/2021 về việc thực hiện cấp Giấy phép khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 9301/UBND-NN ngày 28/6/2022 về việc chuyển đổi hạn ngạch giấy phép giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch khai thác hải sản vùng khơi.

b) Kết quả thực hiện đăng ký tàu cá, đăng kiểm; đánh dấu tàu cá; cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm:

- Số tàu cá thực hiện đăng ký ( $L_{max} \geq 6$  m): 2.743 chiếc;
- Số tàu cá còn hạn đăng kiểm: 1.296/2.111 chiếc, đạt tỉ lệ 61,4%
- Đánh dấu tàu cá: đã đánh dấu 3.145/3.209 tàu, đạt tỉ lệ 98%.
- Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 1.035/1.136 tàu cá, đạt tỉ lệ 91,1%.

c) Kết quả thực hiện quản lý, cấp giấy phép khai thác thủy sản:

- Tàu cá có  $L_{max}$  từ 12m ÷ < 15m: 689/975, đạt tỉ lệ 70,7%;
- Tàu cá có  $L_{max} \geq 15$  m: 1.075/1.136 tàu, đạt tỉ lệ 94,6%.

Tàu cá nằm bờ, không tham gia sản xuất: 34 tàu.

d) Kết quả thực hiện cập nhật dữ liệu tàu cá trên VN-Fishbase: Đã nhập 2.743 tàu cá vào Hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia, trong đó: 598 tàu cá có chiều dài từ 6m đến dưới 12m; 2.145 tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên. Cập nhật hàng ngày dữ liệu đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản.

## **2.2. Kết quả lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá**

Đã lắp đặt VMS 1.121/1.136 tàu cá, đạt tỉ lệ 98,7% tổng số tàu tham gia khai thác, còn lại 15 tàu cá mới mua từ tỉnh ngoài về đang làm thủ tục chuyển vùng thiết bị trên Hệ thống hoặc lắp đặt máy mới;

## **2.3. Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá thông qua VMS**

a) Công tác tổ chức trực theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá: UBND tỉnh đã ban hành quyết định 1874/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 ban hành Quy trình xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản và các hành vi khác phát hiện qua Hệ thống giám sát tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Phòng trực trạm bờ được trang bị thiết bị văn phòng, thiết bị thông tin liên lạc, màn hình lớn. Tuy nhiên, do thiếu nhân lực nên việc triển khai trực theo dõi, xử lý Hệ thống giám sát tàu cá vẫn chưa được đảm bảo.

b) Kết quả theo dõi, xử lý: 9 tháng đầu năm 2022, trên Hệ thống giám sát tàu cá của tỉnh Thanh Hóa có 506 lượt tàu mất tín hiệu 10 ngày trở lên, trong đó tàu cá có  $L_{max}$  từ 15m ÷ < 24m: 457 lượt, tàu cá có  $L_{max} \geq 24$  m: 49 lượt;

Ngay sau có thông báo của Trung tâm thông tin thủy sản hoặc phát hiện trên Hệ thống giám sát tàu cá có tàu cá mất tín hiệu 10 ngày trở lên, tàu cá vượt ranh giới, Chi cục Thủy sản Thanh Hóa đã ban hành văn bản thông báo gửi các đơn vị liên quan xác minh, kiểm tra, xử lý khi tàu cá về bờ theo quy định.

#### **2.4. Về kiểm tra, giám sát tàu cá và sản lượng bốc dỡ qua cảng**

a) Công tác tổ chức kiểm tra, giám sát của BQL cảng cá: Các ban quản lý cảng cá và Văn phòng đại diện thanh tra, kiểm soát nghề cá đã ban hành Quy chế làm việc. Được đầu tư thiết bị văn phòng, bộ đàm, camera, màn hình lớn. Bố trí nhân lực với thành phần là cán bộ Chi cục Thủy sản, Trạm Biên phòng tuyến biển và Ban quản lý cảng cá thường trực 24/24h thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm soát đối với tàu cá cập bến, xuất bến làm cơ sở để thực hiện việc xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định.

b) Kết quả kiểm tra, giám sát tàu cá và thu nhật ký khai thác thủy sản tại 03 cảng cá chỉ định: 9 tháng đầu năm 2022, có 730 lượt tàu rời cảng, 433 lượt tàu cập cảng, thu 406 nhật ký khai thác thủy sản đạt 93,8% số tàu cập cảng, sản lượng thủy sản qua cảng: 5.948,63 tấn.

#### **2.5. Về xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác**

Trên địa bàn tỉnh không có các tổ chức cá nhân đề nghị xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác và chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác trong 9 tháng đầu năm 2022.

#### **2.6. Về thực thi pháp luật, kiểm tra, xử lý vi phạm**

a) Kết quả thực hiện:

Trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với BCH Bộ đội Biên phòng tổ chức 39 chuyến, kiểm soát 316 tàu, xử lý vi phạm hành chính 98 tàu với tổng số tiền: 564.100.000 đồng

b) Lập danh sách tàu cá vi phạm IUU, danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU:

Trong 9 tháng đầu năm 2022, tỉnh Thanh Hóa không có tàu cá trong danh sách tàu cá vi phạm IUU của Bộ Nông nghiệp và PTNT; không xảy ra trường hợp tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài bị nước ngoài bắt giữ, xử lý.

Sở Nông nghiệp và PTNT thường xuyên lập danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm IUU gửi Tổng cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố ven biển và các đơn vị liên quan trong tỉnh để phối hợp theo dõi, giám sát theo quy định.

#### **2.7. Công tác tập huấn, truyền thông về IUU**

- Xây dựng nội dung, in và treo 35 băng zôn, 80 tờ phướn tại các cảng cá tuyên truyền các quy định trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- In và phát 25.000 tờ rơi có nội dung về các quy định của pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; chống khai thác IUU; nuôi trồng thủy sản; an toàn thực phẩm.

- Tổ chức 8 lớp tập huấn, hội nghị tuyên truyền cho gần 850 cán bộ, ngư dân tại các huyện, thị xã, thành phố ven biển và thành phố Thanh Hóa về Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật, chống khai thác IUU; cập nhật kiến thức đảm bảo ATTP trong nuôi trồng thủy sản, hướng dẫn thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và triển khai các văn bản liên quan.

- Phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình Thanh Hóa xây dựng 06 phóng sự về triển khai Luật Thủy sản 2017 và các quy định chống khai thác IUU; hướng dẫn ghi nhật ký khai thác.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Những kết quả đạt được**

Nhận thức của ngư dân, các tổ chức, cá nhân về Luật thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật được nâng lên và đã có chuyển biến tích cực; chủ tàu cá, thuyền trưởng và ngư dân đã cơ bản chấp hành các quy định về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; lắp đặt thiết bị GSHT đạt 98% tổng số tàu tham gia khai thác; không có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ; các cảng cá đã từng bước khắc phục các hạn chế được chỉ ra trong các đợt kiểm tra của Tổng cục Thủy sản,...

#### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

##### *a) Những tồn tại, hạn chế*

- Một số chủ tàu cá giữ thói quen khai thác thủy sản trong ngư trường truyền thống dẫn đến dễ xảy ra tình trạng vi phạm vùng biển phía đông đường phân định sau khi Hiệp định Hợp tác nghề cá Vịnh Bắc Bộ hết hiệu lực;

- Còn một số chủ tàu/thuyền trưởng chưa ghi hoặc ghi chưa đầy đủ nhật ký khai thác thủy sản, thông báo trước 01 giờ cập, rời cảng với các Ban quản lý cảng cá theo quy định; một số tàu cá trên 15m không vào cảng cá chỉ định bốc dỡ sản phẩm, hàng hóa theo quy định và chưa duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình khi hoạt động trên biển;

- Một số thiết bị giám sát hành trình có chất lượng không đảm bảo, hoạt động chập chờn không ổn định sau thời gian dài sử dụng; công tác bảo hành sửa chữa của một số đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình rất chậm chạp

- Cơ sở hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá chưa được đầu tư nâng cấp kịp thời, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được các điều kiện của EC về truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, chống khai thác IUU.

##### *b) Nguyên nhân*

- Nhiều chủ tàu hoạt động thua lỗ, nên cho tàu nằm bờ; một số chủ tàu chậm làm thủ tục chuyển đổi chủ sở hữu tàu cá, nên không lắp đặt hoặc chậm lắp đặt GSHT.

- Nhận thức và ý thức của một bộ phận chủ tàu cá, thuyền trưởng còn hạn chế, chưa chấp hành nghiêm Luật Thủy sản, các quy định về chống khai thác IUU;

- Một số doanh nghiệp cung cấp thiết bị giám sát hành trình chưa thực hiện đúng các quy định về lưu hồ sơ lắp đặt; phối hợp với cơ quan quản lý địa phương còn lỏng lẻo; hệ thống đại lý bảo hành sửa chữa thiết bị giám sát hành trình tàu cá còn rất hạn chế cả về số lượng và trình độ kỹ thuật, hầu hết các thiết bị hỏng đều phải tháo ra gửi về trung tâm bảo hành tại TP Hà Nội, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh mất rất nhiều thời gian.

- Nguồn vốn cho đầu tư cơ sở hạ tầng nghề cá chưa đáp ứng được nhu cầu;

- Số lượng tàu cá của tỉnh Thanh Hóa lớn, vùng biển quản lý rộng, có nhiều cửa lạch, bãi ngang khó khăn cho lực lượng chức năng trong kiểm soát tàu cá đi khai thác.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng ngư dân qua các hình thức thông tin trên Truyền hình, Đài phát thanh, Báo và trên các trang mục; tổ chức các lớp tập huấn về Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các quy định về chống khai thác IUU đến ngư dân, chủ tàu, các tổ chức, đơn vị liên quan đến hoạt động khai thác hải sản, duy trì hoạt động thiết bị GSHT;

- Tiếp tục tăng cường lực lượng, phương tiện trong thực hiện công tác tuần tra, kiểm soát hoạt động khai thác hải sản trên biển, cửa lạch, bãi ngang, cảng cá; kiên quyết không cho các tàu cá đi hoạt động trên biển khi không đủ các thủ tục, giấy tờ, trang thiết bị theo quy định. Xử lý nghiêm tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU.

- Lập danh sách tàu cá có nguy cơ vi phạm như: tàu hết hạn đăng kiểm, giấy phép khai thác, giấy chứng nhận ATTP tàu cá và tàu cam kết nằm bờ khi chưa lắp thiết bị giám sát hành trình gửi các lực lượng chức năng trong tỉnh và 27 tỉnh, thành phố ven biển để phối hợp, theo dõi, kiểm soát chặt chẽ xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Yêu cầu các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình khẩn trương khắc phục những tồn tại trong quá trình lắp đặt, vận hành thiết bị giám sát hành trình. Phối hợp với Chi cục Thủy sản xác định nguyên nhân mất kết nối trên biển hàng ngày và có trách nhiệm hỗ trợ ngư dân kịp thời trong việc khắc phục sự cố của thiết bị do đơn vị mình cung cấp. Tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng cục Thủy sản các đơn vị cung cấp thiết bị sai phạm đề cấp có thẩm quyền xử lý.

- Gán trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; nhất là ở cấp xã/phường/thị trấn trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tuân thủ pháp luật; đồng thời thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời động viên, khen thưởng tấm gương điển hình và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân thiếu tinh thần, trách nhiệm để xảy ra sai phạm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được giao về chống khai thác IUU.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương triển khai đầu tư, nâng cấp các cảng cá chỉ định, khu neo đậu tránh trú bão để phục vụ cho công tác xác nhận, truy xuất nguồn gốc hải sản từ khai thác, chống khai thác IUU;

## V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

1. Sớm triển khai thực hiện nâng cấp, mở rộng cảng cá Lạch Hới, Lạch Bạng để đáp ứng tiêu chí cảng cá Loại I và các yêu cầu về hiện đại hóa trong công tác quản lý tàu cá tại cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão theo khuyến nghị của EC.

2. Sớm trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt 2 quy hoạch quan trọng của ngành thủy sản là: Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Nâng cấp Hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia Vnfishbase.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) 9 tháng đầu năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

### *Nơi nhận:*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang (để b/cáo);
- VP UBND tỉnh (để b/cáo);
- BCH Bộ đội BP;
- Công an tỉnh;
- Tổng cục Thủy sản (để b/cáo);
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Bí thư, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, TP ven biển và TP Thanh Hóa;
- Chi cục Thủy sản;
- VP đại diện thanh tra, kiểm soát nghề cá; các BQL cảng cá;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Cường**